

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN  
HUYỆN BÙ ĐĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 154/BC-VKS

Bù Đăng, ngày 31 tháng 5 năm 2021

## BÁO CÁO

**của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tại kỳ họp thứ nhất HĐND  
huyện khóa VII nhiệm kỳ 2021 - 2026**

- Căn cứ Điều 10 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014,
- Căn cứ Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân về nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội năm 2021;

Viện KSND huyện Bù Đăng báo cáo kết quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp 6 tháng đầu năm 2021, như sau:

### **I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP**

#### **1. Tình hình vi phạm, tội phạm**

06 tháng đầu năm 2021, tình hình vi phạm, tội phạm xảy ra trên địa bàn huyện Bù Đăng diễn biến phức tạp, tăng cả về số vụ, việc lẫn tính chất mức độ cũng như hậu quả. Nguyên nhân của tình hình vi phạm, tội phạm là do địa bàn huyện Bù Đăng rộng, có diện tích tự nhiên 1.503 km<sup>2</sup>, với dân số 144.945 người, có 34 dân tộc anh em, nhận thức của người dân còn hạn chế cộng với dân di cư tự do ở nhiều tỉnh, thành đến làm ăn sinh sống kéo theo các tệ nạn xã hội như cờ bạc, ma túy, cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự diễn ra hết sức phức tạp, gây khó khăn trong công tác quản lý, cũng như việc giải quyết quá tải của các cơ quan bảo vệ pháp luật ở địa phương.

#### **2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính**

Tranh chấp dân sự ngày càng phức tạp, tăng cả số vụ, việc nổi lên là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, tranh chấp quyền sử dụng đất và các tranh chấp liên quan đến đất đai, tranh chấp ly hôn...

#### **3. Tình hình vi phạm trong hoạt động tư pháp**

Qua công tác kiểm sát 06 tháng đầu năm, đơn vị đã phát hiện một số vi phạm, thiếu sót trong hoạt động tư pháp, đó là:

- Về thụ lý, giải quyết tin báo: Việc thụ lý, giải quyết còn chậm, chưa cập nhật vào sổ ngày kết thúc việc giải quyết, chậm ra quyết định phân công điều tra xác minh.

- Về tạm giữ, tạm giam: Còn giam giữ chung giữa người bị tạm giữ với người tạm giam, người tái phạm nguy hiểm, người có dấu hiệu tâm thần với người bình thường, việc giam giữ không đảm bảo diện tích  $2m^2/01$  người.

- Về thi hành án hình sự: Chưa mở sổ theo dõi kiểm danh, kiểm diện người chấp hành án, Công an xã chưa kịp thời rà soát tham mưu cho Chủ tịch UBND xã để rút ngắn thời gian thử thách cho người thi hành án.

- Về hoạt động xét xử: Chậm giao, giao thiếu bản án, quyết định, thông báo kháng cáo dân sự, hình sự cho VKS.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ, KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP**

### **1. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự**

*1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố (gọi tắt là tin báo)*

- Tổng thụ lý: 109 tin báo, giảm 08 tin báo so với cùng kỳ năm trước. Chuyển giải quyết theo thẩm quyền 02 tin báo. Đã xử lý, giải quyết: 58 tin báo (đạt tỷ lệ 53,2%). Tạm đình chỉ việc giải quyết 17 tin báo. Đang giải quyết: 32 tin báo.

- Trực tiếp kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tin báo 01 cuộc tại Cơ quan điều tra – Công an huyện Bù Đăng. Sau kiểm sát, đã ban hành 01 kết luận, kiến nghị khắc phục vi phạm.

*1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự*

Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra: 100 vụ/159 bị can, giảm 07 vụ/39 bị can so với cùng kỳ. Cơ quan điều tra đã xử lý, giải quyết: 62 vụ/91 bị can, đạt 62%. Đang điều tra: 38 vụ/68 bị can.

*1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố*

Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết: 54 vụ/ 82 bị can, giảm 06 vụ/55 bị can so với cùng kỳ. Viện kiểm sát đã xử lý, giải quyết: 47 vụ/68 bị can (đạt tỷ lệ 87,04%). Đang giải quyết: 07 vụ/14 bị can.

*1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự*

- Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm: 60 vụ/96 bị cáo. Tòa án đã xử lý, giải quyết: 47 vụ/74 bị cáo. Đang giải quyết: 13 vụ/22 bị cáo.

- Phiên tòa rút kinh nghiệm: 04 vụ.

- Xét xử án điếm: 04 vụ.

\* Ban hành 01 kiến nghị khắc phục một số vi phạm, thiếu sót trong hoạt động xét xử án hình sự, đó là chậm giao bản án, quyết định, thông báo kháng cáo cho VKS.

*1.5. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự*

Kiểm sát việc tạm giữ: 73 người, giảm 11 trường hợp so với cùng kỳ. Cơ quan chức năng đã giải quyết, khởi tố: 73 người.

*b) Kiểm sát việc tạm giam*

- Kiểm sát việc tạm giam: 106 người. Cơ quan chức năng đã giải quyết: 42 người. Đang tạm giam: 64 người.

- Trong kỳ đã trực tiếp kiểm sát Nhà tạm giữ quý I, II. Sau kiểm sát đã ban hành 02 Kết luận, kiến nghị khắc phục một số vi phạm, thiếu sót trong tạm giữ, tạm giam.

*c) Kiểm sát thi hành án hình sự*

- Thi hành án phạt tù: Tổng số: 66 người; đã đưa đi thi hành án 51; còn lại chưa thi hành án: 15. Hoãn thi hành án phạt tù: 18.

- Thi hành án treo: Tổng số 127 người, đã thi hành xong 12 người, đang thi hành 115 người.

- Thi hành án cải tạo không giam giữ: Tổng số 09, đã chấp hành xong 6, đang thi hành 03.

- Tổng số phạm nhân: 11, đã chấp hành xong 03, đang chấp hành 08.

\* Trực tiếp kiểm sát UBND xã Đăk Nheu và xã Thọ Sơn về Thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và tha tù có điều kiện. Đã ban hành 02 kết luận, kiến nghị khắc phục vi phạm.

\* Tham gia xét miễn giảm thi hành án: 21 trường hợp rút ngắn thời gian thử thách án treo.

**2. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật**

2.1. Kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu: 02 trường hợp.

2.2. Kiểm sát việc giải quyết vụ, việc dân sự; hôn nhân và gia đình

- Kiểm sát việc thụ lý, giải quyết: 638 vụ, 01 việc (tăng 64 vụ, giảm 04 việc so với cùng kỳ), chuyển đi 06 vụ.

- Toà án đã xử lý, giải quyết: 267 vụ, 01 việc. Tạm đình chỉ 31.

- Đang giải quyết: 340 vụ.

\* Kiểm sát 77 bản án, 190 quyết định; Kiểm sát viên tham gia 51 phiên tòa, 01 phiên họp thuộc phạm vi tham gia của VKS.

\* Phiên tòa rút kinh nghiệm: 01.

\* Ban hành 01 kiến nghị đối với Tòa án về việc vi phạm thời hạn chuyển giao các bản án, thông báo kháng cáo cho VKS.

\* Ban hành 01 văn bản đề nghị VKS tỉnh kháng nghị phúc thẩm đối với 01 bản án dân sự do có vi phạm trong áp dụng pháp luật.

**2.2. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật**



- Kiểm sát việc thụ lý, giải quyết: 10 vụ. Đã giải quyết: 04 vụ. Đang giải quyết: 06 vụ.

- Kiểm sát 01 bản án, 03 quyết định của Tòa án, tham gia 01 phiên tòa thuộc phạm vi tham gia của VKS.

### ***23. Công tác kiểm sát việc giải quyết các việc khác theo quy định của pháp luật***

- Kiểm sát việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân: 22 trường hợp (trong đó đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 21 trường hợp, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: 01 trường hợp. Đã giải quyết: 20 trường hợp, hiện còn: 02 trường hợp.

- Kiểm sát 20 quyết định của Tòa án; Kiểm sát viên tham gia 20 phiên họp thuộc phạm vi tham gia của VKS.

### ***3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính***

- Kiểm sát việc thụ lý THADS: 2.179 việc/273.134.892.000đ, ủy thác đi 24 việc/1.888.394.000đ.

- Đã kết thúc thi hành án: 493 việc/24.583.302.000đ (trong đó đã thi hành xong: 469 việc/22.980.062.000đ), đình chỉ 24 việc/1.603.240.000đ.

- Đang giải quyết: 1.686 việc/248.551.680.000đ.

\* Trong kỳ đã nhận và kiểm sát 469 quyết định về THADS, kiểm sát việc áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành án 15 việc, 11 việc kê biên, xử lý tài sản, tiêu hủy vật chứng 04 cuộc, quyết định áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời 04 vụ.

### ***4. Công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp***

**4.1. Công tác tiếp công dân:** Tiếp 06 lượt công dân đến khiếu nại, trong đó lãnh đạo tiếp 02 lượt.

#### ***4.2. Công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn***

Tiếp nhận: 06 đơn, giảm 04 đơn so với cùng kỳ năm trước. Đã phân loại: 06 đơn (chuyển CQĐT - Công an huyện giải quyết 03 đơn; chuyển cơ quan THADS giải quyết 01 đơn; hướng dẫn công dân chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết 01 đơn; đơn không đủ điều kiện giải quyết 01 đơn).

## **III. CÔNG TÁC KHÁC**

### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành**

Tiếp tục quán triệt cho toàn thể công chức trong đơn vị việc thực hiện các đạo luật và các văn bản mới liên quan đến công tác, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới được 03 Quy chế; thường xuyên thực hiện tự kiểm tra nội bộ, nhất là việc lập hồ sơ kiểm sát, cập nhật sổ sách; chủ động phòng ngừa vi phạm, tiêu cực, tham nhũng của công chức thuộc trách nhiệm quản lý; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan nhất là cơ quan tiền hành tố tụng, thường xuyên giữ mối liên hệ với

cấp ủy, chính quyền địa phương.

**2. Công tác tham mưu, tổng hợp, văn phòng:** Được thực hiện thường xuyên, đầy đủ, kịp thời, chính xác.

### **3. Công tác tổ chức cán bộ; công tác xây dựng Đảng**

- Phân công, sử dụng từng công chức đúng sở trường, phù hợp với năng lực, đánh giá công chức, người lao động một cách thực chất, lấy hiệu quả công việc làm thước đo.

- Thường xuyên chăm lo, giáo dục bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm cho đội ngũ Kiểm sát viên, chuyên viên gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; thường xuyên xây dựng đội ngũ Kiểm sát viên “vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm” gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

### **4. Thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp**

Lãnh đạo cũng như KSV thường xuyên thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp; chủ động, sáng tạo trong công tác, tăng cường công tố trong việc giải quyết các vụ án hình sự, KSV tích cực tranh tụng tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp.

### **5. Công tác xây dựng pháp luật, nghiên cứu khoa học, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật**

Tham gia góp ý vào các văn bản Luật, quy chế, quy định của Ngành một cách tích cực, thực chất, thường xuyên tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật cho nhân dân qua xét xử tại các phiên tòa.

### **6. Công tác kiểm tra**

Thường xuyên kiểm tra việc cập nhật sổ sách, hồ sơ kiểm sát, góp phần nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Ngành. Thường xuyên thực hiện Chỉ thị số 05/CT-VKSTC-TTr ngày 31/3/2014 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ trong ngành KSND.

### **7. Công tác thống kê tội phạm và công nghệ thông tin**

Cập nhật đầy đủ, kịp thời các dữ liệu vào phần mềm quản lý án hình sự, án dân sự. Đảm bảo các báo cáo thống kê kịp thời, đầy đủ, chính xác phục vụ thiết thực cho công tác tổng hợp, báo cáo; giúp lãnh đạo làm tốt công tác chỉ đạo, điều hành và phục vụ tốt báo cáo của Ngành cũng như hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện.

### **8. Công tác đào tạo, bồi dưỡng**

Bằng cách tự đào tạo tại chỗ như học hỏi những đồng chí có nhiều kinh nghiệm; cử chuyên viên, kiểm sát viên tham gia các phiên tòa rút kinh nghiệm và đi

tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ tại trường nghiệp vụ kiểm sát; tham gia các buổi trực tuyến về nghiệp vụ; hàng tuần, tháng đều họp đơn vị để triển khai các thông báo rút kinh nghiệm nghiệp vụ.

### **9. Công tác thi đua, khen thưởng**

Được thực hiện đúng quy định của của Đảng, của Nhà nước và của Ngành về công tác thi đua, khen thưởng, phát động và tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua trên các lĩnh vực công tác, xem xét đề nghị khen thưởng cho các cá nhân có thành tích xuất sắc, bảo đảm chính xác, công khai, công bằng, đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Quy chế thi đua khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân.

### **10. Công tác tài chính, hậu cần**

Quản lý và sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả các nguồn kinh phí, tài sản được cấp, để phục vụ tốt cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành và phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương.

### **11. Quan hệ với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan tư pháp ở địa phương**

Giữ mối quan hệ tốt với cấp ủy, chính quyền và thường xuyên trao đổi, bàn bạc với các cơ quan tư pháp ở địa phương.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Về ưu điểm**

Trong 06 tháng đầu năm 2021, công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp tiếp tục có chuyển biến tốt; chất lượng hoạt động kiểm sát ở tất cả các khâu công tác đều được nâng cao, hoàn thành và vượt các chỉ tiêu cơ bản theo Nghị quyết 96 của Quốc hội và của Ngành; số án năm 2020 chuyển qua đã giải quyết xong; không để xảy ra oan sai hay bỏ lọt tội phạm; không có trường hợp nào bị đình chỉ không phạm tội hoặc Tòa án tuyên không phạm tội; 100% các trường hợp bắt khẩn cấp và gia hạn tạm giữ có phê chuẩn của VKS đều được khởi tố xử lý hình sự; công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan nhất là cơ quan tiến hành tố tụng được thực hiện tốt.

### **2. Về hạn chế, thiếu sót**

Một số hồ sơ nghiệp vụ kiểm sát còn lập chưa đúng quy chế của Ngành.

### **3. Kiến nghị: Không.**

## **V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 tháng cuối năm 2021**

1. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; tự kiểm tra nội bộ về mọi mặt nhất là việc lập hồ sơ kiểm sát, cập nhật sổ sách.



2. Đề cao ý thức trách nhiệm của từng Kiểm sát viên, công chức trong thực thi công vụ, không để xảy ra oan, sai hay bỏ lọt tội phạm.

3. Tăng cường hơn nữa sự phối hợp với các cơ quan tư pháp và giữ mối quan hệ chặt chẽ với cấp ủy, HĐND, chính quyền địa phương.

Vậy, báo cáo với các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT.

**VIỆN TRƯỞNG**  
  
**Dinh Văn Hùng**

PHÒNG T. BÌNH PHƯƠNG

